

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 1 - TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**

Bản án số: 102/2026/DS-ST
Ngày: 22-5-2026
V/v “Tranh chấp hợp đồng tín
dụng”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thanh Thảo

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Thuận

Bà Lê Thị Đông

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Thanh Hằng, Thư ký Tòa án của Tòa
án nhân dân Khu vực 1 - Tây Ninh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 - Tây Ninh tham gia phiên
tòa:** Ông Nguyễn Thường Ân - Kiểm sát viên

Ngày 22 tháng 5 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân Khu vực 1 - Tây Ninh,
xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”, thụ lý số
01/2026/TLST-DS ngày 06 tháng 01 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét
xử số 153/2026/QĐST-DS ngày 16 tháng 4 năm 2026 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần V (V1)

Địa chỉ: H đường L phường Đ thành phố Hà Nội.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Nguyễn Trọng T, sinh năm:
2003, chuyên viên Xử lý nợ Phòng Xử lý nợ Pháp lý Ngân hàng Thương mại Cổ
phần V (theo văn bản ủy quyền số 623/2026/UQ -VPB ngày 06 tháng 01 năm
2026 của Phó Giám đốc Trung tâm Xử lý nợ Pháp lý Khách hàng cá nhân Khối
Thu hồi và Xử lý nợ - Ngân hàng Thương mại Cổ phần V).

- Bị đơn : Ông Nguyễn Quốc Trường A, sinh năm: 1985

Địa chỉ: F Đường H phường L tỉnh Tây Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và quá trình tố tụng, người đại diện hợp pháp của
nguyên đơn trình bày: Ông Nguyễn Quốc Trường A đã được V1 cấp thẻ tín dụng
hạn mức 50.000.000 đồng. Trong quá trình sử dụng thẻ tín dụng, ông A đã phát
sinh nợ gốc 63.765.000 đồng. Ông A đã trả được tiền gốc 14.154.751 đồng, trả

tiền lãi 20.270.399 đồng và phí: 752.850 đồng. Từ kỳ thanh toán nợ tháng 11 năm 2023, ông A không thanh toán thẻ tín dụng và V1 đã nhiều lần nhắc nhở nhưng ông A không trả nợ. Do đó, V1 khởi kiện, yêu cầu ông A thực hiện nghĩa vụ trả tiền nợ gốc là 49.610.249 đồng và các khoản tiền lãi theo thỏa thuận.

Bị đơn Nguyễn Quốc Trường A đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng không tham gia tố tụng. Do đó, Tòa án giải quyết vụ án theo trình tự chung.

Kiểm sát viên phát biểu quan điểm về việc chấp hành pháp luật của những người tiến hành tố tụng, những người tham gia tố tụng trong quá trình tố tụng.

Về nội dung, đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và đề nghị giải quyết các vấn đề khác theo quy định của pháp luật

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Giữa Ngân hàng V và ông Nguyễn Quốc Trường A đã xác lập hợp đồng vay tài sản, với mục đích vay tiêu dùng, V1 đã cấp thẻ tín dụng với hạn mức sử dụng là 50.000.000 đồng cho ông Nguyễn Quốc Trường A. Trong quá trình sử dụng thẻ tín dụng, ông A đã phát sinh nợ gốc 63.765.000 đồng. Ông A đã trả được tiền gốc 14.154.751 đồng, trả tiền lãi 20.270.399 đồng và phí: 752.850 đồng. Từ kỳ thanh toán nợ tháng 11 năm 2023, ông A không thanh toán thẻ tín dụng và V1 đã nhiều lần nhắc nhở nhưng ông A không trả nợ. Do đó, V1 khởi kiện, yêu cầu bị đơn trả cho V1 tiền nợ gốc, tiền lãi và tiền lãi do chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền tính đến ngày xét xử là 145.390.288 đồng. Theo quy định tại Điều 26 và Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân Khu vực 1 - Tây Ninh thụ lý và giải quyết vụ án.

[2] Theo văn bản xác minh ngày 09 tháng 4 năm 2026 của Công an phường L, ông Nguyễn Quốc Trường A, sinh năm 1985, có hộ khẩu thường trú tại địa chỉ: F Đường H phường L tỉnh Tây Ninh. Hiện tại, ông A vẫn cư trú tại địa chỉ trên. Tòa án nhân dân Khu vực 1 - Tây Ninh đã triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng ông Nguyễn Quốc Trường A không tham gia tố tụng. Ngày 24 tháng 3 năm 2026, Tòa án lập Biên bản về không kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ được và Biên bản không tiến hành hòa giải được. Ngày 04 tháng 5 năm 2026, ông A không tham dự phiên tòa và tại phiên tòa ngày 22 tháng 5 năm 2026, ông A1 mặt. Do đó, Tòa án nhân dân Khu vực 1 - Tây Ninh xét xử vắng mặt đối với bị đơn theo quy định tại Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự. Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt. Do vậy, Tòa án xét xử vắng mặt tất cả những người tham gia tố tụng theo quy định tại Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Theo “Giấy đề nghị kèm hợp đồng cấp hạn mức tín dụng thẻ, phát hành và sử dụng thẻ tín dụng, dịch vụ ngân hàng Đ (dành cho khách hàng cá nhân)”, các “Bảng tóm tắt sao kê thẻ”, có cơ sở để xác định giữa nguyên đơn và bị đơn đã xác lập hợp đồng vay tài sản, có lãi, có kỳ hạn, trả nợ theo phương thức: Chủ thẻ

chịu trách nhiệm thanh toán tổng số tiền đến hạn hoặc trước ngày đến hạn như được nêu trong thông báo hàng tháng gửi cho chủ thẻ. Tuy nhiên, chủ thẻ sẽ có quyền lựa chọn thanh toán tổng số tiền đến hạn, số tiền tối thiểu hoặc một khoản tiền trong khoảng giữa của tổng số tiền đến hạn và số tiền tối thiểu để thanh toán cho đơn vị phát hành thẻ. Ông Nguyễn Quốc Trường A đã sử dụng thẻ tín dụng và còn nợ nguyên đơn đúng như người đại diện hợp pháp của nguyên đơn trình bày.

[4] Tòa án nhân dân Khu vực 1 - Tây Ninh đã triệu tập hợp lệ nhiều lần, ông A không tham gia tố tụng, nên các tài liệu kèm theo đơn khởi kiện mà nguyên đơn cung cấp là chứng cứ chứng minh cho yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Do vậy, có đủ cơ sở để buộc bị đơn phải thực hiện nghĩa vụ trả số tiền còn nợ cho V1 theo quy định tại Điều 466 Bộ luật dân sự; Khoản 2 Điều 3 và Khoản 2 Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng. Cụ thể: tổng số tiền là 145.390.288 đồng. Gồm:

- Tiền nợ gốc: 49.610.249 đồng;
- Tiền lãi: 95.780.039 đồng.

[5] Về án phí: Ông Nguyễn Quốc Trường A phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Cụ thể : $5\% \times 145.390.288\text{đ} = 7.269.514,4$ đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 466 Bộ luật Dân sự; khoản 2 Điều 3, khoản 2 Điều 91 Luật Các tổ chức tín dụng; Điều 272 và khoản 1 Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Buộc ông Nguyễn Quốc Trường A trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần V 145.390.288 (một trăm bốn mươi lăm triệu ba trăm chín mươi nghìn hai trăm tám mươi tám đồng. Gồm:

- Tiền nợ gốc: 49.610.249 đồng;
- Tiền lãi: 95.780.039 đồng.

"Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu tiền lãi quá hạn của số tiền chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay".

Về án phí: Ông Nguyễn Quốc Trường A phải chịu án phí sơ thẩm là 7.269.514 đồng; Nguyên đơn không phải chịu án phí sơ thẩm. Hoàn trả cho V1 2.647.467 đồng tiền tạm ứng án phí mà nguyên đơn đã nộp (theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0017214 ngày 30 tháng 12 năm 2025 của Thi hành án Dân sự tỉnh Tây Ninh).

Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn và bị đơn Nguyễn Quốc Trường A vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp
- Thi hành án dân sự
- Các đương sự
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Thanh Thảo